

**DANH SÁCH HỌC VIÊN CHUYÊN KHOA CẤP 1 KHÓA 2023 - 2025**  
**THI CUỐI KỲ CHỨNG CHỈ Y ĐỨC - XÃ HỘI HỌC**  
**ĐỊA ĐIỂM: GIẢNG ĐƯỜNG B**  
**THỜI GIAN: 13 GIỜ 30 - NGÀY 02/12/2023**

TT	Mã HV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Ký tên
1	157231376	Hoàng Đức	Bình	18/04/1993	Lâm Đồng	Ngoại khoa	
2	157231377	Nguyễn Quốc	Cường	30/05/1993	Quảng Ngãi	Ngoại khoa	
3	157231378	Bùi Đoàn Quốc	Đạt	11/04/1994	Tiền Giang	Ngoại khoa	
4	157231379	Quách Văn	Du	05/04/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa	
5	157231380	Hoàng	Giang	19/04/1994	Quảng Trị	Ngoại khoa	
6	157231381	Ngô Đình Bảo	Hoàn	14/02/1993	Bình Thuận	Ngoại khoa	
7	157231382	Trần Việt	Hung	10/04/1995	Gia Lai	Ngoại khoa	
8	157231385	Nguyễn Hoàng	Huy	17/12/1994	Sóc Trăng	Ngoại khoa	
9	157231384	Nguyễn Đăng	Huy	01/06/1995	Tây Ninh	Ngoại khoa	
10	157231386	Nguyễn Hoàng	Huy	15/06/1995	Bến Tre	Ngoại khoa	
11	157231383	Ngô Lê	Huy	15/04/1993	Quảng Nam	Ngoại khoa	
12	157231387	Nguyễn Quốc	Khái	20/08/1990	Cà Mau	Ngoại khoa	
13	157231388	Trần Thiện	Khánh	26/08/1996	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
14	157231389	Phạm Vũ	Linh	04/04/1993	An Giang	Ngoại khoa	
15	157231390	Lê Như	Lợi	20/10/1991	Thanh Hóa	Ngoại khoa	
16	157231391	Nguyễn Trí	Luật	27/01/1995	Quảng Nam	Ngoại khoa	
17	157231392	Trần Minh	Lực	15/10/1996	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
18	157231393	Đào Xuân	Nguyên	01/10/1996	Phú Yên	Ngoại khoa	
19	157231394	Võ Chí	Nhân	09/12/1993	Đồng Nai	Ngoại khoa	
20	157231395	Dương Ngọc Quỳnh	Như	01/01/1994	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
21	157231396	Nguyễn Nguyên Giản	Phúc	26/04/1996	Bình Thuận	Ngoại khoa	
22	157231398	Nguyễn Ngọc	Sơn	01/08/1996	Quảng Nam	Ngoại khoa	
23	157231399	Trần Thanh	Sơn	08/01/1995	Phú Yên	Ngoại khoa	
24	157231397	Ngô Hồng	Sơn	24/10/1993	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
25	157231400	Nguyễn Linh	Tân	02/07/1996	Quảng Nam	Ngoại khoa	
26	157231401	Phan Hữu	Tàu	28/01/1994	Bình Định	Ngoại khoa	
27	157231402	Bùi Đức	Thịnh	17/08/1995	Phú Yên	Ngoại khoa	
28	157231403	Nguyễn Hà	Thuyên	26/05/1995	Bình Định	Ngoại khoa	
29	157231405	Phạm Hữu	Trí	20/12/1995	Đắk Lắk	Ngoại khoa	
30	157231404	Đoàn Minh	Trí	15/01/1992	Đồng Nai	Ngoại khoa	
31	157231407	Huỳnh Văn	Trung	12/06/1994	Kiên Giang	Ngoại khoa	
32	157231406	Huỳnh Minh	Trung	02/07/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
33	157231408	Mai Ngọc	Tuấn	08/11/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
34	157231409	Phạm Hải Việt	Tỷ	06/11/1995	Tây Ninh	Ngoại khoa	
35	157231410	Ngô Thế	Vinh	03/08/1995	TP. Hồ Chí Minh	Ngoại khoa	
36	157231411	Khổng Phạm Khánh	An	28/10/1992	Thừa Thiên Huế	Nhân khoa	
37	157231412	Trần Thị Hoài	Công	31/03/1993	Đắk Nông	Nhân khoa	
38	157231413	Lương Văn	Định	07/09/1994	Bình Định	Nhân khoa	
39	157231415	Nguyễn Thị Thanh	Duyên	04/02/1994	Đà Nẵng	Nhân khoa	
40	157231414	Nguyễn Thị Hương	Duyên	19/02/1988	Đắk Lắk	Nhân khoa	
41	157231416	Nguyễn Trường	Giang	26/09/1995	Gia Lai	Nhân khoa	

TT	Mã HV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Ký tên
42	157231417	Lê Thị Bích	Huệ	05/02/1993	Gia Lai	Nhãn khoa	
43	157231418	Lê Thị	Hung	13/01/1992	Quảng Ngãi	Nhãn khoa	
44	157231419	Nguyễn Văn	Kết	19/07/1995	Bình Định	Nhãn khoa	
45	157231420	Phan Thị Mộng	Kha	17/04/1994	Phú Yên	Nhãn khoa	
46	157231421	Lâm	Khang	09/01/1995	Sóc Trăng	Nhãn khoa	
47	157231422	Tăng Thị Yến	Nhi	18/08/1993	Trà Vinh	Nhãn khoa	
48	157231423	Nguyễn Thị Minh	Phúc	22/10/1996	Bình Thuận	Nhãn khoa	
49	157231424	Phạm Hữu	Phước	01/01/1991	Vĩnh Long	Nhãn khoa	
50	157231425	Trần Nhật	Quang	12/12/1993	An Giang	Nhãn khoa	
51	157231426	Võ Thị Thủy	Tiên	13/02/1995	Đồng Tháp	Nhãn khoa	
52	157231427	Phan Thị Thanh	Trúc	07/06/1995	Quảng Nam	Nhãn khoa	
53	157231428	Phạm Anh	Tuấn	09/09/1994	Đắk Lắk	Nhãn khoa	
54	157231429	Võ Thị Tường	Vi	04/08/1995	Bình Định	Nhãn khoa	
55	157231430	Trần Lê Đình	Viên	01/10/1995	Đà Nẵng	Nhãn khoa	

*Ấn định danh sách có 55 (năm mươi lăm) học viên.*

**Hiện diện:**

**Vắng mặt:**

**Tổng số bài thi:**

**Cán bộ coi thi 1:**

*(Ký tên, ghi họ tên)*

**Cán bộ coi thi 2:**

*(Ký tên, ghi họ tên)*

*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2023*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**